

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày 30-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ph Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thịnh

2. Ông Đường Ngọc Đại

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hà, Thư ký chính Tòa án nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Tạ Văn Ng , sinh ngày 27 tháng 10 năm 1999 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn Th và bà Ôn Thị B ; có vợ là Trần Thị Th H và có 01 con (Sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, “có mặt”.

2. Nguyễn Ng Th , sinh ngày 19 tháng 11 năm 2003 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ng M và bà Nguyễn Thị Ph ; có vợ là Lý Thị Ph và có 02 con (Sinh đôi năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, “có mặt”.

3. Lưu Văn Ph , sinh ngày 05 tháng 3 năm 1996 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn B Ph, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Hồng B và bà Trần Thị S ; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội Cố ý gây Th tích; ngày 02/02/2016 bị Công an huyện Tam Đảo xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau, mức phạt 750.000 đồng, ngày 27 tháng 4 năm 2020 bị cáo mới nộp phạt nên phí phạt chậm nộp là 576.000 đồng. Vì vậy số tiền bị cáo phải nộp là 1.326.000 đồng (Đã chấp hành án và nộp phạt xong); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, “có mặt”.

4. Lưu Văn S , sinh ngày 09 tháng 01 năm 1998 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn B Th, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn N và bà Lâm Thị M ; có vợ là Ninh Thị K và có 02 con (Nhỏ nhất sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, “có mặt”.

5. Lưu Văn Ph , sinh ngày 24 tháng 9 năm 1994 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn B Th, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn S và bà Lâm Thị T ; có vợ là Phó Thị H và có 01 con (Sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, “có mặt”.

6. Viên Ng Q , sinh ngày 17 tháng 4 năm 1995 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Viên Văn Ch và bà Đặng Thị L ; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lưu Thế H , sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B Ph, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ, “có mặt”.

2. Anh Trần Xuân C , sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn B Ph, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ, “có mặt”.

3. Anh Lưu Văn Th , sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ. Hiện đang lưu trú tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Phú Thọ, “vắng mặt”.

4. Chị Lưu Thị H , sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ (Là vợ của Th), “có mặt”.

5. Anh Lê Văn Ph , sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ, “có mặt”.

6. Chị Trần Thị Ng , sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ (Là vợ của Phương), “có mặt”.

7. Anh Lưu Văn H , sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ, “có mặt”.

8. Anh Nguyễn Văn D , sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Ph B, xã B C, tỉnh Tuyên Quang, “vắng mặt”.

9. Anh Nguyễn Hoàng L , sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn B Ph, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ, “có mặt”.

10. Anh Tạ Văn Th , sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 5, phường T Th, tỉnh Thái Nguyên, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 16 tháng 12 năm 2024 Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (Cũ) tiến hành kiểm tra hành chính quán Midori Lounge do anh Tạ Văn Th làm quản lý tại thôn Đê Hiến, xã Bình Tuyền, tỉnh Phú Thọ phát hiện các đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph , Lưu Thế H , Lê Văn Ph , Lưu Thị H , Hoàng Văn Long, Nguyễn Văn D , Lưu Thế H , Lưu Văn Th , Trần Thị Ng và Trần Xuân C . Quá trình điều tra, xác minh có đủ căn cứ xác định Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nội dung cụ thể như sau:

Chiều tối ngày 15/12/2024 vợ chồng anh Lưu Văn Th và chị Lưu Thị H tổ chức tiệc mừng tân gia ở Thôn B N, xã T Đ, tỉnh Phú Thọ do đó rất đông anh em, bạn bè cùng họ hàng của vợ chồng anh Th tham gia. Trong đó có các bạn của anh Th gồm: Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn Ph ,

Viên Ng Q , Trần Xuân C , Lưu Thế H , Lê Văn Ph . Sau khi ăn uống xong khoảng 21h00 anh Lưu Thế H cùng một số bạn của anh Hùng sang quán karaoke Th Huy của vợ chồng anh Th ở cách nhà anh Th khoảng 200m để hát. Trong lúc anh Hùng hát cùng bạn ở quán karaoke Th Huy thì Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn Ph , Viên Ng Q và Trần Xuân C đứng nói chuyện phía ngoài cổng nhà anh Th và rủ nhau đi uống nước nghe nhạc. Lúc này Lưu Văn S (Bạn của Phúc) gọi điện thoại cho Phúc để rủ Phúc đi uống nước thì Phúc rủ Sơn đến cổng nhà Th để đi luôn, Sơn đồng ý và một lúc sau Sơn đến cổng nhà anh Th . Tạ Văn Ng rủ mọi người góp tiền để cùng xuống quán MIDORI Lounge ở thôn Đê Hên, xã Bình Tuyền, tỉnh Phú Thọ nghe nhạc và sử dụng ma túy, nếu ai đi thì góp 1.000.000 đồng.

Sau đó cả nhóm đi đến vườn hoa thôn Bảo Ninh (Cách cổng nhà anh Th khoảng 200m) thì Th gặp Lưu Thế H đi ra từ quán Karaoke nhà anh Th , Th rủ Hùng cùng đi đến quán Medori để nghe nhạc và uống bia, nếu đi thì đóng 1.000.000 đồng kéo lát say về hết không ai Th toán, Hùng đồng ý nên chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản số 105878655555 của Nguyễn Ng Th mở tại Ngân hàng TMCP Công Th Việt Nam. Sau đó, Lưu Văn S chuyển 1.000.000 đồng; Viên Ng Q đóng cho Th 340.000 đồng (Trong đó: chuyển khoản 190.000đ và đưa tiền mặt 150.000 đồng), mặc dù Quý biết việc Ng rủ đi xuống quán Medori nghe nhạc và sử dụng ma túy nhưng Quý nói chỉ góp tiền nghe nhạc và uống bia chứ không góp tiền sử dụng ma túy nên chỉ góp 340.000 đồng; Lưu Văn Ph đưa cho Ng 700.000 đồng và vay thêm của Ng 300.000 đồng cho đủ 1.000.000 đồng để Ng chuyển cho Th ; Th góp số tiền 1.000.000 đồng, như vậy tổng số tiền Th thu được là 4.340.000 đồng; Lưu Văn Ph đồng ý đi nghe nhạc và sử dụng ma túy nhưng không có tiền nên Ng nhận cho Phương vay rồi Phương trả sau vì vậy Ng chịu trách nhiệm Th toán tiền đồ uống cho quán MIDORI Lounge bằng số tiền của mình và tiền ứng hộ Lưu Văn Ph ..

Nguyễn Ng Th điều khiển xe máy chở Lưu Văn Ph đến thành phố Vĩnh Yên (Nay là phường Vĩnh Yên) để tìm mua ma túy “Ke”, ma túy “Kẹo” về cho cả nhóm sử dụng. Tạ Văn Ng , Viên Ng Q , Trần Xuân C và Lưu Thế H cùng ngồi trên một xe taxi, trên đường đi Ng gọi điện thoại đặt bàn tại quán MIDORI Lounge và bảo Quý đi mượn đĩa sứ để xào ma túy ke, vì vậy Quý vào quán bán hàng ăn đêm của chị Nguyễn Thị Lương (là người quen của Quý) mượn 01 đĩa sứ cầm theo đến quán MIDORI Lounge. Lưu Văn S và Lưu Văn Ph gửi xe máy ở quán karaoke gần nhà anh Th và rủ anh Lưu Văn Th , anh Lê Văn Ph và chị Trần Thị Ng (Là vợ anh Phương) đi cùng. Sau đó, Phúc, Sơn, Th , Lê Phương và

Nga cùng nhau đi 01 xe taxi đến xuống quán MIDORI Lounge. Khoảng 22 giờ 30 phút Ng , Hùng, Cảnh, Quý, Phúc, Sơn, Th , Lê Phương, Nga đến quán MIDORI Lounge và được nhân viên của quán xếp ngồi bàn số 9 hướng bên tay trái từ cửa đi vào. Cả nhóm ngồi nghe nhạc và gọi đồ uống. Lúc đó, tại bàn số 3 có anh Lưu Văn H (Là người cùng thôn với Ng) đang ngồi cùng bạn là chị Nguyễn Nhật Mai, anh Nguyễn Văn D và anh Hoàng Văn Long. Nhóm của Ng và nhóm của anh Hưng đi riêng, không liên quan đến nhau. Khoảng 23 giờ 00 phút, chị Lưu Thị H (Là vợ anh Th) nhận được tin nhắn của chồng đến quán Medori để đón anh Th về nên chị Hương đi taxi xuống quán Medori.

Trên đường đi mua ma túy, Th chuyển vào tài khoản số 2142222118 của Lưu Văn Ph mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 3.000.000 đồng đồng thời đưa cho Phương 1.150.000 đồng tiền mặt để Phương mua ma túy “Ke” và ma túy “Kẹo”. Th chở Phương đến khu chân cầu vượt gần Công ty giày da thuộc phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ thì dừng xe; Th đứng chờ còn Phương đi tìm mua ma túy; Phương đi bộ một đoạn thì gặp một người quen trên mạng Facebook có tài khoản tên “Hà Bảo Nam”, (Phương không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của tài khoản này. Nam Th niên này đi xe đạp điện bảo Phương lên xe rồi chở Phương đến ngõ 7 đường Nguyễn Tất Thành, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ. Trên đường đi theo yêu cầu của nam Th niên này, Phương chuyển 3.000.000 đồng vào số tài khoản 1040454789 mang tên “TRAN THI KHANH HOA” mở tại ngân hàng Vietcombank và đưa trực tiếp cho người này số tiền 1.000.000 đồng để nhờ người này mua hộ ma túy. Phương cầm 150.000 đồng tiền mặt. Khi đến gần ngõ 7 thì nam Th niên bảo Phương đứng chờ ở ven đường đối diện, một mình đi xe đạp điện sang đầu Ngõ 7 gặp 02 nam Th niên đi xe máy đang đứng chờ ở đó, một lúc sau nam Th niên này quay lại đưa cho Phương 01 bao thuốc lá bên trong có 02 gói nilon chứa ma túy ke và 01 gói nilon chứa 03 viên ma túy kẹo. Nam Th niên điều khiển xe đạp điện chở Phương đến vòng xuyên gần nhà thi đấu Vĩnh Phúc, Phương gọi điện cho Th đến đón và cùng nhau đi về quán nước của bạn là Lê Văn Ph ở thôn Bảo Ninh để gửi xe máy rồi cả hai đi taxi xuống quán MIDORI Lounge. Phương trả tiền taxi hết 150.000 đồng.

Đến nơi, Lưu Văn Ph đưa cho Ng số ma túy vừa mua được. Ng cầm 02 túi ma túy Ke và đĩa sứ đưa cho Th đi xào ma túy ke để sử dụng, còn túi ma túy kẹo Ng lấy 01 viên, chia $\frac{1}{4}$ viên Ng sử dụng ngay lúc đó, còn $\frac{1}{4}$ viên Ng đưa cho Cảnh sử dụng, 2,5 viên còn lại Ng cho vào trong cốc thủy tinh ở trên bàn

pha với nước Cocacola rồi đưa cho mọi người trong bàn sử dụng. Ng đưa cho Hùng đầu tiên sau đó đưa cho Lưu Phương, Phúc, Sơn, Th, Nga cùng sử dụng.

Th cầm 02 túi ma túy ke và đĩa sứ màu trắng đi vào phía bên trong khu vệ sinh để xào. Khi mọi người sử dụng ma túy kẹo Ng pha sẵn chưa hết, Ng cầm cốc ma túy kẹo này đi về phía khu vực nhà vệ sinh, đến trước cửa nhà vệ sinh trong quán MIDORI Lounge, Ng thấy Th đang xào ma túy Ke trên một mặt bàn nhỏ, Ng đưa cho Th tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng để Th làm ống hút và cốc ma túy Kẹo pha sẵn, Th cầm và sử dụng hết rồi tiếp tục xào ma túy Ke và kẻ ra các đường nhỏ. Ng sử dụng 02 đường ma túy Ke; Th sử dụng 02 đường ma túy Ke; rồi Phúc, Lưu Phương, Hùng, Sơn, Th, Nga, Cảnh, Lê Phương, Hương vào sử dụng. Lúc này Lưu Văn H, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn Long đi vệ sinh thấy Th và một số người trong nhóm của Ng đang sử dụng ma túy ke ở khu vệ sinh nên xin sử dụng ma túy Ke và được Th đồng ý. Sau khi sử dụng ma túy Ke xong, Nguyễn Ng Th đi taxi về trước còn mọi người tiếp tục ngồi nghe nhạc và nhảy nhót. Đến 00 giờ 55 phút ngày 16/12/2024 Cơ quan Công an đến kiểm tra, lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và tiến hành điều tra theo luật định.

*** Vật chứng thu giữ:** Thu tại mặt bàn đặt trước cửa phòng kho cạnh nhà vệ sinh 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trong lòng đĩa có bám dính chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, niêm phong ký hiệu A1; thu giữ trong quầy lễ tân của cơ sở kinh doanh Midori Lounge 01 thiết bị ghi hình nhãn hiệu Imou màu trắng được niêm phong ký hiệu A2; thu giữ khoảng 20ml nước tiểu trong chai nhựa của: Tạ Văn Th, Hoàng Kim Tân, Nguyễn Văn Trường, Trần Xuân Trường, Lò Thị Hồng, Ninh Văn Đại, Lương Thị Ng, Lò Diệu Linh, Hoàng Thành Luân, Nguyễn Quốc Tuấn (Là nhân viên của quán Medori), Lưu Văn H, Nguyễn Nhật Mai, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn Long (Khách ngồi cùng bàn số 3), Trần Xuân C, Tạ Văn Ng, Lưu Văn Ph, Lưu Văn Ph, Viên Ng Q, Lưu Thế H, Lưu Văn S, Lưu Thị H, Lưu Văn Th, Trần Thị Ng, Lê Văn Ph và Nguyễn Ng Th được niêm phong, ký hiệu lần lượt từ X1 đến X26; thu giữ của Viên Ng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, của Lưu Văn Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, của Tạ Văn Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, của Lưu Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, của Lưu Văn Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, của Lưu Thế H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, của Hoàng Văn Long 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, của Trần Xuân C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q.mobile (vỏ màu trắng bạc), của Lưu Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Nay là Công an tỉnh Phú Thọ) ra Lệnh khám xét khẩn cấp cơ sở kinh doanh Midori Lounge nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

*** Các kết luận giám định:**

Ngày 16/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định trưng cầu giám định số 3161, giám định chất bột màu trắng có trong đĩa sứ ký hiệu A1.

Tại Bản kết luận giám định số: 3670/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất bột bám dính màu trắng có trên mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Không xác định được khối lượng chất ma túy Ketamine do khối lượng quá nhỏ và tồn tại ở dạng vết”.

Ngày 17/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định trưng cầu giám định các số từ 3187 đến 3212, giám định các mẫu nước tiểu được niêm phong trong chai nhựa ký hiệu từ X1 đến X26 có ma túy không và ma túy gì.

Tại các Kết luận giám định số: 3709A, 3748, 3760, 3761, 3762 cùng ngày 23/12/2024 kết luận: Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu mẫu nước tiểu thu của Lê Văn Ph , Lưu Thị H , Hoàng Văn Long, Nguyễn Văn D và Lưu Văn H .

Tại các Kết luận giám định số: 3739, 3743, 3744, 3746, 3747, 3749, 3750, 3758, 3759 cùng ngày 25/12/2024 kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn Ph , Lưu Thế H , Lưu Văn S , Lưu Văn Th , Trần Thị Ng , Tạ Văn Ng và Trần Xuân C .

Tại các Kết luận giám định số: 3745, 3757, 3763, 3764 và từ số 3772 đến 3779 cùng ngày 25/12/2024 kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, 2C-B và TFMPP) trong mẫu mẫu nước tiểu thu của Viên Ng Q , Nguyễn Nhật Mai, Nguyễn Quốc Tuấn, Hoàng Thành Luân, Tạ Văn Th , Hoàng Kim Tân, Trần Xuân Trường, Lò Thị Hồng, Ninh Văn Đại, Lương Thị Ng , Lò Diệu Linh và Nguyễn Văn Trường.

Hoàn lại mẫu sau giám định ký hiệu A1; các mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định không hoàn lại. Các bị cáo, các đối tượng sử dụng ma túy và những người được lấy mẫu nước tiểu đưa đi giám định đã được thông báo về Kết luận giám định và không ai có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 8 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ trình bày bản luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th từ 08 năm đến 08 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo Lưu Văn Ph từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo Lưu Văn S , Lưu Văn Ph từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Viên Ng Q từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2024.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên và nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 16/12/2024, tại quán MIDORI Lounge thuộc thôn Đê Hén, xã Bình Tuyên, tỉnh Phú Thọ, Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ tổ chức cho chính các bị cáo (Trừ bị cáo Viên Ng Q) cùng 09 người khác, gồm: Lê Văn Ph , Lưu Thị H , Hoàng Văn Long, Nguyễn Văn D và Lưu Văn H , Lưu Thế H , Lưu Văn Th , Trần Thị Ng và Trần Xuân C sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an huyện Bình Xuyên (Cũ) bắt cùng toàn bộ tang vật.

Nguồn gốc số tiền mua ma túy: Sau khi được Tạ Văn Ng khởi xướng về việc đến quán Medori nghe nhạc và sử dụng ma túy thì Viên Ng Q đồng ý đi nghe nhạc và uống bia nên chỉ góp 340.000 đồng, Trần Xuân C cũng chỉ đi xuống quán Medori để uống bia và nghe nhạc giống Viên Ng Q nên Cảnh chỉ góp 200.000 đồng cho Ng nhưng Ng không nhận; Nguyễn Ng Th , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph , Lưu Văn Ph đồng ý nên mỗi người góp 1.000.000 đồng để sử dụng ma túy, nghe nhạc và uống bia; Lưu Văn Ph đồng ý nhưng không có tiền nên Ng ứng cho Phương 1.000.000 đồng cùng với số tiền 1.000.000 đồng của Ng để Ng đảm nhận việc trả tiền cho quán Medori, nếu thiếu Ng bù; Lưu Thế H được Th rủ góp 1.000.000 đồng để đi nghe nhạc và uống bia nên đồng ý và góp 1.000.000 đồng. Do Ng giữ lại phần của Ng và Lưu Văn Ph để trả tiền cho quán Medori nên Ng đã yêu cầu Nguyễn Ng Th nhận toàn bộ số tiền từ Lưu Văn S , Lưu

Văn Ph , Lưu Thế H và Viên Ng Q để Th và Phương đi mua ma túy. Sau khi Th thu được 4.340.000 đồng (Qua hình thức chuyển khoản và tiền mặt) thì Th đưa cho Phương tổng số tiền là 4.150.000 đồng (Trong đó 3.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản và 1.150.000 đồng bằng tiền mặt) và cả hai đi đến thành phố Vĩnh Yên để Phương trực tiếp mua ma túy của đối tượng có tên Facebook “Ha Bao Nam” hết 4.000.000đ và trả tiền taxi hết 150.000 đồng, Th giữ số tiền 190.000 đồng và sử dụng để trả tiền taxi từ quán Medori về nhà Th . Sau đó Th và Phương đưa số ma túy mua được về quán Medori cho mọi người cùng sử dụng.

Đối với hành vi góp tiền và sử dụng ma túy của Lưu Thế H : Sau khi ăn cỗ nhà Lưu Văn Th xong thì Hùng đến quán karaoke Th Huy (do Th làm chủ) ở gần đó để hát. Hát khoảng 30 phút thì Hùng nghỉ và ra ngồi uống nước chè với anh Th , 20 phút sau thì Hùng ra về và thấy Th , Ng , Quý và những người khác (Hùng không nhìn rõ gồm những ai) đứng, ngồi tản mát, lúc này Th trực tiếp nói với Hùng xuống quán Medori nghe nhạc và uống bia nếu đi thì đóng 1.000.000 đồng, Hùng đồng ý nên chuyển khoản cho Th còn những người khác rủ nhau và đóng góp như thế nào Hùng không nắm được. Lưu Thế H khẳng định chỉ nghe thấy Th rủ Hùng góp tiền trước để đến quán Medori nghe nhạc, uống bia, không nghe thấy Th hay ai rủ sử dụng ma túy; các bị cáo khác cũng thừa nhận do các bị cáo đứng ở chỗ không có ánh sáng, bản thân đã uống rượu nhiều lại đông người, người đứng, người ngồi rất nhón nháo nên không biết Th nói gì với Hùng. Hơn nữa, Hùng khai khi Th rủ Hùng góp tiền để đi nghe nhạc và uống bia thì Hùng góp với mục đích đó nhưng do Ng giữ lại phần tiền của Ng và Phương góp (Mục đích nghe nhạc và sử dụng ma túy) để Ng chủ động trả tiền cho quán Medori nên Th đã sử dụng số tiền của Hùng và Quý góp (không có ý thức góp tiền với mục đích mua ma túy) để đi mua ma túy còn bản thân Hùng không biết Th sử dụng số tiền Hùng góp để mua ma túy. Vì vậy, mặc dù trong số tiền Th và Phương đi mua ma túy có tiền của Hùng đóng góp và Hùng có sử dụng ma túy nhưng xét lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thể hiện không nghe thấy Th rủ Hùng như thế nào, Th cũng thừa nhận chỉ rủ Hùng góp tiền để đi nghe nhạc và uống bia vì sợ sau khi uống say không ai trả tiền, Hùng khẳng định Th chỉ rủ Hùng đi nghe nhạc và uống bia còn Hùng không được biết và không nghe thấy về việc góp tiền để sử dụng ma túy. Xét lời khai của Hùng phù hợp với lời khai của bị cáo Th , của các bị cáo còn lại và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Mặt khác, ngoài những lời khai đó ra không có chứng cứ vật chất nào khác để chứng minh lời khai của Th và Hùng là mâu thuẫn.

Hơn nữa, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiêu nại, ý kiến gì về hành vi của Hùng. Do đó, theo nguyên tắc suy đoán vô tội khi không có bất kì chứng cứ vật chất nào khác để chứng minh lời khai của Hùng và lời khai của các bị cáo khác nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm hình sự cho Lưu Thế H thì không có căn cứ để xác định Lưu Thế H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Viên Ng Q : Mặc dù trong ý thức chủ quan của Viên Ng Q ngay từ đầu không góp tiền và không sử dụng trái phép chất ma túy nhưng Quý lại có hành vi chuẩn bị công cụ, dụng cụ (Cung cấp đĩa sứ để xào Ke) nên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm với vai trò đồng phạm giúp sức để các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Chính vì vậy, hành vi của Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, không bỏ lọt người phạm tội và hành vi tội phạm.

[3]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi chuẩn bị ma túy, chuẩn bị công cụ, dụng cụ, rủ rê, giúp sức, tụ tập đông người và cung cấp ma túy để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác của Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm suy kiệt sức khỏe và gây hại đến chất lượng giống nòi, gây suy thoái đạo đức, lối sống, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội để có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

[4.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa tất các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo còn lại được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Tạ Văn Ng , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo Nguyễn Ng Th có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3; bị cáo Lưu Văn Ph có ông nội được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang; bị cáo Lưu Văn Ph tuy có bố là ông Lưu Hồng B nhiều năm công tác và cống hiến trong quân đội, được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương cao quý khác nhưng Lưu Văn Ph lại có nhân thân xấu và tiếp tục đi vào con đường tội lỗi. Bên cạnh đó, trước khi bị bắt, các bị cáo Ng , Th , Sơn, Phúc là lao động chính trong gia đình có các con còn rất nhỏ (Lớn nhất sinh năm 2023, nhỏ nhất sinh năm 2024), vợ các bị cáo ở nhà chăm con không có việc làm nên không có thu nhập và cuộc sống phải nhờ vào bố mẹ. Vì vậy việc nuôi dưỡng, chăm sóc các con nhỏ là gánh nặng đối với bố mẹ của các bị cáo nên hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Do đó, các bị cáo Ng , Th , Phương, Sơn và Phúc còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Chính vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp vừa thể hiện sự nghiêm minh nhưng cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, giúp các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo để sớm trở về giúp đỡ gia đình, ổn định cuộc sống.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét vai trò phạm tội của từng bị cáo, thấy rằng: Tạ Văn Ng là người khởi xướng; người trực tiếp chia ma túy “kẹo”, mời các đối tượng khác sử dụng trái phép ma túy, cung cấp tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng để Th làm ông hút; Nguyễn Ng Th và Lưu Văn Ph là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực, trực tiếp nhận tiền và đi mua ma túy; Nguyễn Ng Th còn trực tiếp xào ma túy “ke”, cuốn ông hút cho các đối tượng khác sử dụng; Viên Ng Q đồng phạm với vai trò giúp sức giản đơn là mượn đĩa sứ cho các bị cáo sử dụng để “xào Ke”; ngoài ra Nguyễn Ng Th , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph trực tiếp góp tiền để cung cấp ma túy cho các đối tượng sử dụng.

Thấy rằng, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ đề nghị là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo nhằm tương xứng với tính chất, mức độ, vai trò phạm tội và nhân thân của họ.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với tài sản được sử dụng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng thì cần tịch thu, sung quỹ nhà nước; đối với vật chứng sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng thì tịch thu để tiêu hủy; đối với tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội thì trả lại cho chủ sở hữu. Đối với tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng của Nguyễn Ng Th cuốn để làm ông hút cho các đối tượng sử dụng ma túy Ke, quá trình điều tra, thu giữ tang vật, cơ quan điều tra không tìm thấy tờ tiền đó và đã tiến hành lập biên bản sự việc nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với điện thoại của Viên Ng Q : Mặc dù Quý sử dụng phần mềm smart banking trên điện thoại của mình chuyển khoản cho Th để Th nhận tiền đi mua ma túy cho các đối tượng khác sử dụng. Tuy nhiên, về ý thức chủ quan của Quý chỉ góp tiền để nghe nhạc và uống bia chứ không góp tiền để sử dụng ma túy nhưng vì Ng chỉ đạo Quý chuyển tiền cho Th nên Quý thực hiện theo yêu cầu của Ng . Do đó điện thoại của Quý không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại điện thoại cho Quý nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với điện thoại của Nguyễn Ng Th : Mặc dù Th sử dụng điện thoại để nhận tiền và chuyển tiền liên quan đến hành vi mua ma túy nhưng Cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại của Th nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]. Trong vụ án này còn có các hành vi sau:

[9.1]. Đối với Lê Văn Ph , Lưu Thị H , Hoàng Văn Long, Nguyễn Văn D và Lưu Văn H , Lưu Thế H , Lưu Văn Th , Trần Thị Ng và Trần Xuân C quá trình điều tra xác định: Phương, Hương, Long, Dương, Hưng, Th và Nga có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên khi các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì Phương, Hương, Long, Dương, Hưng, Th và Nga không có hành vi giúp sức hoặc góp tiền để mua ma túy cho các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép; Lưu Thế H có góp tiền nhưng như đã nhận định ở trên Hùng chỉ góp tiền để đi nghe nhạc và uống bia, không biết và không góp tiền để sử dụng ma túy nhưng khi được mời thì Hùng sử dụng; [Trần Xuân C đưa cho Ng 200.000 đồng để đến quán Medori nghe nhạc và uống bia nhưng Ng không nhận, Cảnh không góp tiền để mua ma túy nhưng khi được mời sử dụng ma túy](#)

thì Cảnh sử dụng. Do đó không có cơ sở để xử lý hình sự đối với các đối tượng nêu trên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Cũ) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1409, 1410, 1411, 1412, 1413, 1415 và 1416 cùng ngày 27 tháng 6 năm 2025 đối với: Hoàng Văn Long, Nguyễn Văn D , Lê Văn Ph , Lưu Thị H , Lưu Văn H , Trần Thị Ng và Trần Xuân C theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hùng: Ngày 16/01/2025, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 18 tháng đối với Hùng. Tuy nhiên, ngày 27/6/2025 Trưởng Công an thị trấn Hợp Châu (Nay là Công an xã Tam Đảo) đã có đơn xin rút toàn bộ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Thế H . Do đó, tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-TA ngày 30 tháng 6 năm 2025 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (Nay là Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ) hủy Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo và đình chỉ xem xét việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc đối với Lưu Thế H . Vì vậy, Hội đồng xét xử kiến nghị Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Thế H theo quy định.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Văn Th : Ngày 31/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc đối với Lưu Văn Th thời hạn 15 tháng nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Lưu Văn H , Nguyễn Văn D , Hoàng Văn Long: Tới ngày 15/12/2024 Hưng, Dương, Long cùng nhau đi nghe nhạc tại quán MIDORI Lounge, không ngồi cùng bàn và không tham gia cùng nhóm của Tạ Văn Ng . Tuy nhiên do Hưng quen nhóm của Ng từ trước nên trong khi đi vệ sinh thấy nhóm của Ng sử dụng ma túy trong nhà vệ sinh thì chủ động xin để sử dụng, không tham gia đóng góp, không được trao đổi bàn bạc, không rủ rê ai sử dụng ma túy. Không có tài liệu khác chứng minh hành vi phạm tội của Lưu Văn H , Nguyễn Văn D và Hoàng Văn Long do đó không có căn cứ để xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.2] Đối với Đặng Thành Luân, sinh ngày 06/9/1994, địa chỉ: Thôn Đê Hén, xã Bình Tuyền, tỉnh Phú Thọ là chủ cơ sở kinh doanh MIDORI đã ký hợp đồng thuê Tạ Văn Th điều hành mọi hoạt động, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kinh doanh của quán. Ngoài Tạ Văn Th , Đặng Thành Luân

còn ký hợp đồng lao động với 09 người khác có nhiệm vụ như dọn dẹp vệ sinh quán, chạy bàn phục vụ khách ăn uống, nghe nhạc, điều khiển âm thanh, ánh sáng (DJ). Ngày 15/12/2024, Đặng Thành Luân không có mặt tại quán, không được Tạ Văn Thanh và những nhân viên khác thông báo về việc có đối tượng lợi dụng sử dụng ma túy tại quán Midori, các nhân viên Đặng Thành Luân ký hợp đồng lao động đều đủ tuổi theo pháp luật quy định. Kết quả test nhanh nước tiểu và kết quả giám định nước tiểu của 10 nhân viên đều không phát hiện thành phần chất ma túy. Ngày 16/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại quán MIDORI Lounge, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài sản gì. Do đó không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với Đặng Thành Luân.

[9.3] Đối với Tạ Văn Thanh được Đặng Thành Luân ký hợp đồng lao động thuê quản lý, điều hành hoạt động của quán MIDORI Lounge, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của quán. Ngày 15/12/2024, Thái có mặt tại quán, không biết các đối tượng sử dụng ma túy tại quán, không được những nhân viên khác thông báo về việc có đối tượng lợi dụng sử dụng ma túy tại quán. Kết quả test nhanh nước tiểu và kết quả giám định nước tiểu của Thái và các nhân viên đều không phát hiện thành phần chất ma túy. Ngày 16/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại quán Midori, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài sản gì, không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với Tạ Văn Thanh. Hành vi của Tạ Văn Thanh đã vi phạm quy định điểm a, khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Do đó, ngày 27/6/2025 Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1414/QĐ-XPHC đối với Tạ Văn Thanh theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[9.3] Về nguồn gốc số ma túy MDMA và Ketamine các đối tượng sử dụng tại phòng vệ sinh của quán Medori: Quá trình điều tra Phương khai mua của một người nam giới không quen biết có tên Facebook “Hà Bảo Nam” ở phường Vĩnh Yên để sử dụng, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.4] Đối với Tài khoản ngân hàng số 1040454789 mang tên “TRAN THI KHANH HOA” mở tại ngân hàng Vietcombank: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với chị Trần Thị Khánh Hòa ở thôn Tân An, xã Xuân Lăng, tỉnh Phú Thọ, chị Hòa khẳng định chị không dùng số tài khoản như trên, năm 2023 chị mất căn cước công dân nên có thể kẻ xấu đã dùng căn cước công dân của chị để mở tài khoản nhằm giao dịch bất hợp pháp vì thời điểm đó

chưa có quy định về sinh trắc khuôn mặt nên chỉ cần căn cước công dân là có thể mở được tài khoản ngân hàng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý chị Hòa vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét là có căn cứ.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn Ng **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ng Th **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn Ph **07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn S **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn Ph **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều

38; Điều 58; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Viên Ng Q **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố Tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói giấy mẫu trả vụ 3315/2024, theo kết luận giám định số 3670/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen, bị vỡ phần thân vỏ mặt sau, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lưu Văn S ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, có số IMEI1: 865504066193645/00, số IMEI2: 865504066193652/00, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lưu Văn Ph .

Trả lại cho: Viên Ng Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu trắng bạc, số IMEI: 358608072507724, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Lưu Văn Ph 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đen, điện thoại vỡ màn hình, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Tạ Văn Ng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại Xsmax, vỏ màu đen, số IMEI1: 353094102641129, số IMEI2: 353094102595440, điện thoại cũ đã qua sử dụng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho: Lưu Thế H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Hoàng Văn Long 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại 6 Plus, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có số IMEI: 355735076738691; Trần Xuân C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Q.mobile, vỏ màu trắng bạc, có số IMEI: 351557058077037; Lưu Văn Th 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại máy 13 Pro Max, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng có số IMEI: 351243326574416; Tạ Văn Th 01 (một) thiết bị ghi hình nhãn hiệu Imou, vỏ màu trắng, không có thẻ nhớ được niêm phong vào trong hộp giấy ký hiệu A2.

Vật chứng có đặc điểm cụ thể như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/9/2025 giữa Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Phú Thọ.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Tạ Văn Ng , Nguyễn Ng Th , Lưu Văn Ph , Lưu Văn S , Lưu Văn Ph và Viên Ng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (Cơ sở 2);
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 8 - Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THA HS và HTTP - Công an tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ph Dung